

### QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức; diện tích chuyên dùng cơ sở hoạt động sự nghiệp và diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 203/TTr-STC ngày 05/6/2026 quyết định của UBND tỉnh ban hành về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức; diện tích chuyên dùng cơ sở hoạt động sự nghiệp và diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức; diện tích chuyên dùng cơ sở hoạt động sự nghiệp và diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức; diện tích



chuyên dùng cơ sở hoạt động sự nghiệp và diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là các sở, ban, ngành; trừ các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư).

2. Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

### **Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức; diện tích chuyên dùng cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập**

Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

### **Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Đối với diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo: Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên cơ sở quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với diện tích công trình sự nghiệp khác ngoài diện tích công trình sự nghiệp quy định tại khoản 1 Điều này:

Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã được phân cấp:

a) Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ và nhiệm vụ đặc thù được giao; các quy định của pháp luật có liên quan và nhu cầu thực tế để xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp của cơ quan và đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Tổ chức lấy ý kiến Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan trước khi quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp đã ban hành.

2. Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia ý kiến đối với các quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định này.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này (nếu có).

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .04.tháng ..7.. năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT CN và CTT điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTKT (V<sub>7531b</sub>).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hữu Huy**

